TOÁN

**BÀI 12: VIẾT SỐ ĐO ĐẠI LƯỢNG DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHÂN (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS viết được số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân.

- HS vận dụng được số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân để giải quyết một số tình huống thực tế; Phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác

- Có ý thức trách nhiệm với việc tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bóng gai

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Mở đầu**

- HS chơi trò chơi “Tung bóng” nối tiếp nêu cách đơn vị đo độ dài, đơn vị đo khối lượng đã học.

- HS trả lời câu hỏi: Trò chơi giúp bạn ôn lại kiến thức gì?

- Nghe GV nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới**

- GV chiếu hình ảnh cho HS quan sát, đọc bóng nói .

- HS quan sát tranh và cùng nhau nêu tình huống (SGK)

- GV nêu câu hỏi:

+ Bạn nữ nói gì?

+ Bạn nam nói gì?

+ Để biết con ốc sên phải đi đoạn đường dài bao nhiêu mét, ta làm như thế nào? (Để biết con ốc sên phải đi đoạn đường dài bao nhiêu mét, ta cần viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân.)

+ Để biết mỗi hộp sữa nặng bao nhiêu ki – lô – gam, ta phải làm như thế nào?

(Để biết mỗi hộp sữa nặng bao nhiêu ki – lô – gam, ta cần viết số đo khối lượng dưới dạng phân số thập phân)

- GV hướng dẫn cách ngắn gọn dễ hiểu.

Ví dụ 1: 2 m 15 cm = ? m

2m ta giữ nguyên ; 

Nên: 2m15cm= m = 2,15m. Vậy 2m15cm = 2,15m.

 **• 1 kg 250 g = ? kg**

1kg250g = kg = 1,250kg

 1,250kg = 1,25kg. Vậy: 1kg250g = 1,25kg

**Ví dụ 2:**

 **275g = ? kg**

275g **=** kg = 0,275kg. Vậy 275g = 0,275kg

 **125m = ? km**

125m = km = 0,125km. Vậy 125m = 0,125km

- GV giúp HS rút ra kết luận: Dựa vào mối liên hệ giữa các đơn vị để viết các số đo dưới dạng hỗn số có chứa phân số thập phân, sau đó viết dưới dạng số thập phân.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**

**Bài 1: Tìm số thập phân thích hợp**. (Cá nhân)

- HS đọc yêu cầu.

- HS làm việc cá nhân làm bài vào vở.

- Một số HS chia sẻ trước lớp

a) 2 m 5 dm = 2,5 m 6 m 75 cm   = 6,75 m 3 m 8 cm =  3,08 m

b) 4 km 500 m = 4,5 km 7 km 80 m =  7,08 km 456 m =  = 0,456 km

- HS khác nhận xét, chia sẻ: Nêu mối quan hệ giữa m và dm? m và cm?...

- Nghe GV nhận xét.

**Bài 2: Tìm số thập phân thích hợp. (Cá nhân)**

- HS đọc yêu cầu.

- HS làm việc cá nhân làm bài vào vở.

- Một số HS chia sẻ trước lớp

a) 3 kg 725 g = 3,725 kg 8 kg 75 g = 8,075 kg 560 g =  = 0,56 kg

b) 1 tấn 5 tạ = 1,5 tấn 2 tấn 325 kg = 2,235 tấn 1 450 kg = 1,45 tấn

- HS khác nhận xét, chia sẻ: Nêu mối quan hệ giữa kg và g? tấn và kg?...

- Nghe GV nhận xét.

**Bài 3: (Nhóm 4)**

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc theo nhóm 4, ghi kết quả vào bảng nhóm.

- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.

a) 1 km 75 m = 1,075 km

b)

• Đoạn đường AB      **Đ**

• Đoạn đường AC       **S**

- HS nhóm khác nhận xét, chia sẻ cách làm:

 Ta có: 1,075 km < 1,2 km. Vậy đoạn đường AB dài hơn.

- GV nhận xét, yêu cầu HS nhắc lại cách so sánh số thập phân.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Quãng đường từ nhà bạn Mai đến trường là 245m 6dm. Quãng đường từ nhà bạn Nam đến trường là 235,6 m. Hỏi quãng đường nhà bạn nào đến trường ngắn hơn?

- Cùng người thân đo hoặc cân 2 đến 3 đồ vật trong gia đình có các số đo đó là số thập phân.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………